

Số: 06/QĐ-T1, ngày 26 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán: Ông Lâm Thành Q*
- 2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Cẩm Hương*

Ngày 26 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 02/2026/QĐ-TA ngày 12 tháng 01 năm 2026, đối với:

- Họ và tên: **Phan Đăng Trung T**; giới tính N.

Số CCCD 096090020251, cấp ngày 20/9/2023.

Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1990.

Nơi đăng ký thường trú ấp C, xã P, tỉnh Cà Mau.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn (văn hóa): Lớp 11/12.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: 01.

Tại Quyết định số 270/QĐ-XPHC ngày 03/6/2025 xử phạt vi phạm hành chính đối với Phan Đăng Trung T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 1.500.000 đồng.

Con ông Phan Đăng H và bà Bùi Thị N1.

Phan Đăng Trung T vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Chí N2 - Đại diện Công an xã P, tỉnh Cà Mau.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên họp: Bà Trần Hồng Cẩm – Kiểm sát viên.

3. *Những người khác:* Không có.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên họp, hành vi vi phạm của Phan Đăng Trung T được tóm tắt như sau:

Tín bị Công an xã P, tỉnh Cà Mau xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Cà Mau đã áp dụng biện pháp quản lý Tín thời hạn 01 năm, theo Quyết số 271/QĐ-UBND ngày 03/6/2025. Tuy nhiên, đến ngày 04/01/2026 T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, T nghiện ma túy là loại Methamphetamine (ma túy đá). Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Cà Mau dừng quản lý Tín theo Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 08/01/2026. Công an xã P, tỉnh Cà Mau hướng dẫn cho T đăng ký và thực hiện cai nghiện tự nguyện, T không thực hiện. Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Cà Mau lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Tín.

Tại phiên họp:

- Cơ quan đề nghị giữ nguyên Đề nghị số 08/ĐN-CNBB ngày 12/01/2026.
- Người bị đề nghị: Vắng mặt.

***/ Ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát:**

- Về tố tụng: Thụ lý và mở phiên họp, Tòa án đã thực hiện đúng Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
- Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận Đề nghị số 08/ĐN-CNBB ngày 12/01/2026 của Trưởng Công an xã P, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Tín thời hạn từ 12 đến 24 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên, Người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

[1] Về tố tụng:

- Về việc chấp hành pháp luật của đương sự:

Người bị đề nghị là Phan Đăng Trung T đã được Tòa án triệu tập họp lệ, nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng.

Căn cứ khoản 2 Điều 20 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xét Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

- Tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị đầy đủ, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hiệu theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Tín là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, bị Ủy ban nhân dân xã P quản lý thời hạn 01 năm kể ngày 03/6/2025 theo Quyết số 271/QĐ-UBND.

Tuy nhiên, đến ngày 04/01/2026 T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Phiếu kết quả Xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 08/01/2026 của Trạm y tế xã P, tỉnh Cà Mau, T nghiện ma túy là loại Methamphetamine (ma túy đá).

Ủy ban nhân dân xã P, dừng quản lý Tín theo Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 08/01/2026.

Công an xã P, tỉnh Cà Mau hướng dẫn cho T đăng ký và thực hiện cai nghiện tự nguyện, nhưng T không thực hiện.

Cho thấy, T không đăng ký thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện là đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ (quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy), Các điều 33, 34 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

Xét, T là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy đến sức khỏe của bản thân, đối với xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm sử dụng mọi hình thức. Việc, T sử dụng trái phép chất ma túy, không những làm ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân, còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, góp phần gia tăng các tệ nạn xã hội. Vì vậy, buộc T phải chữa bệnh ở cơ sở cai nghiện bắt buộc mới có tác dụng.

- Tình tiết tăng nặng: Ngày 03/6/2025, T bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 270/QĐ-XPHC, đến ngày 04/01/2026 T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, đối chiếu tại Điều 7 của Luật Xử lý vi phạm hành chính, T chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Cho thấy vi phạm lần này của T là thuộc trường hợp tái phạm. Xét, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi vi phạm, T đã tự nguyện khai báo, có thái độ thành thật hối lỗi. Xét, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Xét, Trưởng Công an xã P và Viện kiểm sát đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Tín là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nhằm để T được chữa bệnh, lao động, học tập dưới sự quản lý của Cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết.

[3] Căn cứ vào Các điều 40, 41, 42, 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Các điều 6, 9, 10, 95, 96, 105, 106, 107, 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Các điều 5, 32, 40 của Luật phòng, chống ma túy;

Các điều 20, 23, 31, 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Các điều 7, 8, 12 của Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Tòa án nhân dân tối cao.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Phan Đăng Trung T.

2. Thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc tại:

Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Cà Mau, địa chỉ ấp A, xã K, tỉnh Cà Mau.

Là **18** (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bị tạm giữ đề đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Công an xã P, tỉnh Cà Mau và Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Cà Mau.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng (01b);
- VKSND khu vực 3 – Cà Mau (01b);
- Công an xã Phú Tân, tỉnh Cà Mau (01b);
- Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Cà Mau (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu án văn (01b).

THẨM PHÁN

Lâm Thành Quang